

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MỸ
TỈNH HỒNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Yên Mỹ, ngày 17 tháng 5 năm 2019

Số: **79/QĐST - HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 68/2019/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 04 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị H, sinh năm 1971;

Địa chỉ HKTT: Xóm X thôn Đ A, xã X K, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Địa chỉ c trú: Tổ dân phố V N, phường B Y N, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hông Yên.

Bị đơn: Ông Ngô Văn P (tên gọi khác Ngô Quang P, Ngô Minh P), sinh năm 1964;

Địa chỉ HKTT: Xóm X thôn Đ A, xã X K, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Địa chỉ tạm trú: thôn T X, xã N H, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hông Yên.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 05 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 05 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị H và ông Ngô Văn P (tên gọi khác Ngô Quang P, Ngô Minh P).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị H và ông Ngô Văn P (tên gọi khác Ngô Quang P, Ngô Minh P) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thị H và ông Ngô Văn P đều công nhận vợ chồng có 02 con chung là Ngô Văn L, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1994 và Ngô Thị T, sinh ngày 28 tháng 01 năm 1998 đều đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu

cầu giải quyết.

- Về tài sản, quyền tài sản; nghĩa vụ chung, công sức và các vấn đề khác: Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của bà Trương Thị H và ông Ngô Văn P.

Công nhận sự tự nguyện của bà Trương Thị H và ông Ngô Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, nghĩa vụ chung của vợ chồng, công sức cùng các vấn đề khác.

- Về án phí: Bà Trương Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn và án phí chia tài sản 10.300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002828 ngày 11/04/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ; Hoàn trả lại bà Trương Thị H số tiền chênh lệch **10.150.000** đồng (Mười triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Yên Mỹ;*
- *UBND xã X K;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

TRƯƠNG QUANG TÚ